

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: **204/2022/HS-ST**

Ngày: 28 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rục

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Nguyễn Ngọc Ngân- cán bộ hưu trí.

. Ông Mai Văn Thuận- nguyên là giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Châu- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 196/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Trung H- sinh năm 1995 tại Khánh Hòa; ĐKKHKT: 113 HVT, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Khu TĐC ĐL, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan N (chết) và bà Bùi Thị Thu Ng- sinh năm 1965; tiền án: 02- Bản án số 49/2015/HSST ngày 10/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2015, chưa đóng án phí HSST. Bản án số 203/2018/HS-ST ngày 06/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/02/2021; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 69/2012/HSPT ngày 18/6/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 04/01/2022 bị Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố N khởi tố bị can về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 16/5/2022 bị Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố N khởi tố bị can về hành vi Trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2022. Có mặt.

- *Bị hại*: Đặng Huỳnh Minh Th- sinh ngày 09/5/2009; địa chỉ: 74B Q, phường LT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại*: Huỳnh Thị Minh N- sinh năm 1969; địa chỉ: 74B Q, phường LT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Lê Cát T- sinh ngày 09/7/2009; địa chỉ: 157/2 NTT, phường LT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Lê Thị Tuyết V- sinh năm 1970; địa chỉ: Ô 3 lô 109 ĐL, xã VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Cát T*: Phù Vy Ngọc M- sinh năm 1989; địa chỉ: 157/2 NTT, phường LT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Hồ Thị Thu Hg- sinh năm 1998; địa chỉ: Ô 3 lô 109 ĐL, xã VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 04/02/2022, Phan Trung H điều khiển xe Sirius (chưa rõ biển kiểm soát) chở đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) đi vòng quanh các đường phố trên địa bàn thành phố N tìm người nào sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường L và đường THĐ, phường LT, thành phố N, cả hai phát hiện cháu Đặng Huỳnh Minh Th (sinh năm 2009) đang ngồi sau xe đạp điện, trên tay cháu Th cầm 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, có ốp lưng đủ màu sắc, bên trong ốp lưng có 200.000 đồng. H chở T áp sát, T giật điện thoại trên tay cháu Th rồi cả hai tẩu thoát. Đến công viên V, T đưa điện thoại cho H đem đi bán. Sau đó, H đến gặp Hồ Thị Thu Hg và cho Hg 200.000 đồng, nhờ Hg chở đi bán điện thoại. Khi cả hai đi đến khu vực đường P để bán điện thoại thì bị lực lượng công an phường LT phát hiện, bắt giữ H cùng tang vật. Tại Cơ quan điều tra, Phan Trung H thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 08/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự- UBND Tp.N kết luận: 01 điện thoại di động Iphone XS Max 256Gb trị giá 8.900.000 đồng. Ốp lưng điện thoại không có đủ thông tin để định giá. Tổng giá trị tài sản Phan Trung H chiếm đoạt là 9.100.000 đồng.

Vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone XS Max 256Gb và 200.000 đồng (đã trả cho chủ sở hữu); 01 xe mô tô, biển kiểm soát 79F2- 1697 (đã trả cho chủ sở hữu).

Bản Cáo trạng số 168/CT-VKSNT ngày 06 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Phan Trung H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, g, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Trung H theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, g, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, Phan Trung H thừa nhận khoảng 18 giờ ngày 04/02/2022, tại ngã tư giao nhau giữa đường L với đường THĐ, phường LT, thành phố N, H và đối tượng tên T đã thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng trị giá 8.900.000 đồng, bên trong ốp lưng điện thoại có 200.000 đồng của cháu Đặng Huỳnh Minh Th, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.100.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Biên bản làm việc, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo sử dụng xe máy thực hiện hành vi cướp giật gây nguy hiểm cho bị hại nên thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm; bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản của cháu Đặng Huỳnh Minh Th-sinh ngày 09/5/2009 nên thuộc trường hợp phạm tội đối với người dưới 16 tuổi; Bản án hình sự số 49/2015/HSST ngày 10/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa xử phạt Phan Trung H 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2015 nhưng chưa đóng án phí HSST nên bị cáo chưa được xóa án tích. Bản án hình sự sơ thẩm số 203/2018/HS-ST ngày 06/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 136

Bộ luật hình sự năm 1999, ngày 10/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù nên bị cáo chưa được xóa án tích, do đó bị cáo phạm tội cướp giật tài sản lần này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy, bản Cáo trạng số 168/CT-VKSNT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Phan Trung Hòa về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, g, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Về nhân thân: Bản án số 69/2012/HSPT ngày 18/6/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 04/01/2022 bị Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố N khởi tố bị can về hành vi Trộm cắp tài sản; ngày 16/5/2022 bị Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố N khởi tố bị can về hành vi Trộm cắp tài sản. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với đối tượng tên T, cùng thực hiện hành vi phạm tội với Phan Trung H nhưng hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Đối với Hồ Thị Thu Hg, khi H cho Hg 200.000 đồng và nhờ Hg chở H đi bán điện thoại thì Hg không biết nguồn gốc số tiền và điện thoại di động nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với Hồ Thị Thu Hg.

Đối với xe mô tô, biển kiểm soát 79F2- 1697, qua xác minh chủ sở hữu xe này là bà Lê Thị Tuyết V. Bà V là mẹ của Hồ Thị Thu Hg, Hg mượn xe của bà V và dùng xe này chở Phan Trung H đi bán điện thoại do H cướp giật được. Tại phiên tòa, bà V vắng mặt nhưng có lời khai đã nhận lại xe máy, không có yêu cầu gì nên không xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Huỳnh Minh Th bị bị cáo cướp giật 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng cùng 200.000 đồng. Tại phiên tòa, cháu Th, đại diện hợp pháp của cháu Th là bà Huỳnh Thị Minh N vắng mặt nhưng có lời khai đã nhận lại điện thoại bị cướp giật cùng 200.000 đồng và đã trả lại điện thoại, tiền cho cháu Lê Cát T, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xét. Tại phiên tòa, cháu Lê Cát T- là chủ sở hữu điện thoại cùng tiền bị cướp giật, đại diện hợp pháp của cháu T là bà Phù Vy Ngọc M vắng mặt nhưng có lời khai đã nhận lại nguyên si điện thoại bị cướp giật cùng 200.000đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Phan Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm d, g, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Trung H.

Xử phạt bị cáo Phan Trung H 05 (năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/02/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xét yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Phan Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, quyền kháng cáo của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- . Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
- . Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;
- . Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;
- . Bị cáo, đương sự;
- . Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Rực